

BẠO HÀNH PHỤ NỮ TRONG GIA ĐÌNH VIỆT NAM HIỆN NAY

TRẦN ANH THU*

Tóm tắt: Bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay đang là tiếng chuông báo động và vấn nạn của xã hội Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Bạo hành phụ nữ gây ra hệ lụy của sự suy kiệt sức khỏe phụ nữ, sự phát triển lệch lạc nhân cách trẻ thơ và sự suy đồi nghiêm trọng về văn hóa, đạo đức xã hội, cản trở tiến trình thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, tự do, hạnh phúc của Đảng và Nhà nước ta. Trước những hậu quả trên của nạn bạo hành phụ nữ, bài viết tập trung làm sáng tỏ sự cần thiết phải nghiên cứu vấn đề bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam, đánh giá khái quát thực trạng và hậu quả của nó đối với sự phát triển xã hội; đồng thời phân tích thực chất của bạo hành phụ nữ dưới góc độ của người làm công tác xã hội. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất những giải pháp cơ bản khắc phục nạn bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam, góp phần quan trọng vào giải phóng phụ nữ, xây dựng gia đình Việt Nam bình đẳng, tự do, ấm no và hạnh phúc.

Từ khóa: Bạo hành, tệ nạn bạo hành phụ nữ, gia đình.

Mở đầu

Phụ nữ là một nửa của hành tinh; là trụ cột của sự êm ấm, hạnh phúc trong mỗi gia đình; góp phần quan trọng tạo nên hương sắc, sức mạnh của cuộc sống. Nếu trong gia đình phụ nữ đóng vai trò là “nội tướng” giữ lửa và hơi ấm cho các thành viên, thì trong xã hội họ cũng chiếm vị trí đặc biệt quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội. Ở các giai đoạn lịch sử khác nhau, thân phận và địa vị của người phụ nữ cũng có những nét đặc trưng. Chẳng hạn, ở Việt Nam dưới thời phong kiến người phụ nữ không tham gia các hoạt

động xã hội, không có công ăn việc làm và thu nhập, chỉ thực hiện thiên chức sinh con và nội trợ, phụ thuộc nhiều vào người đàn ông trong gia đình, bị coi thường và xem nhẹ. Trong chế độ xã hội mới người phụ nữ trong gia đình và xã hội được bình đẳng như nam giới. Nhiều phụ nữ không chỉ giỏi việc nước (đảm nhận những công việc quan trọng trong bộ máy nhà nước) mà còn đảm việc nhà (nuôi con khỏe, dạy con ngoan, có ích cho gia đình và xã hội). Tuy nhiên, ở nước ta hiện nay, nhiều chị em

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

phụ nữ trong gia đình vẫn còn bị bạo hành một cách tàn nhẫn, phải sống trong sự đau khổ, cả về thể chất lẫn tinh thần. Điều này gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển hạnh phúc gia đình, gây nên những tác động tiêu cực tới sự phát triển tương lai con cái của họ sau này; kìm hãm sự phát triển xã hội trong quá trình xây dựng đất nước công bằng, dân chủ, văn minh.

Bạo hành phụ nữ trong gia đình là những hành vi bạo lực từ phía người chồng gây tổn hại tới tinh thần và thể chất của người vợ, ảnh hưởng xấu tới đời sống, công việc và quyền của họ. Để nhận diện bạo hành phụ nữ trong gia đình cần xem xét mức độ ảnh hưởng tới thể chất và tinh thần, tâm lý của phụ nữ do người chồng gây ra ở các hình thức khác nhau như bạo hành về thể chất, bạo hành về tinh thần.

1. Thực trạng bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, bạo hành thể chất đối với phụ nữ ngày càng gia tăng, gây hậu quả nghiêm trọng. Hiện nay, ở nước ta, số chị em phụ nữ bị bạo hành gia đình ngày càng gia tăng. Nhiều chị em bị đánh đập, đâm, đá, tát... Nhiều trường hợp bị chồng đánh dẫn tới tử vong. Nhiều phụ nữ kể cả nông thôn và đô thị bị hành hạ dã man về thể chất kéo dài nhiều năm. Thậm chí nhiều những chị em còn bị chồng đánh đập tàn nhẫn, dã man; bị làm tổn hại về sức khỏe, thẩm mỹ, khả

năng lao động và tuổi thọ... Tuy nhiên, nhiều người vẫn cam chịu và chấp nhận, chỉ vì lý do đơn giản là để cho con cái có cả bố và mẹ. Nhiều phụ nữ bị bạo hành dã man không nghĩ gì đến việc đấu tranh chính đáng để bảo vệ bản thân. Chỉ đến khi hành động vũ phu của chồng gây ra với vợ để lại thương tích, di chứng nặng nề, đe dọa đến tính mạng một cách nghiêm trọng thì hành vi đó mới bị pháp luật trừng trị. Vì vậy, nhận thức về hậu quả của vấn đề bạo hành thể chất của nhiều phụ nữ còn nhiều hạn chế.

Hình thức bạo hành thể chất đối với phụ nữ trong gia đình dễ phát hiện nhất nhưng hậu quả lại đau thương nhất. Nhiều chị em bị đánh đập dẫn đến tử vong hoặc mất trí nhớ. Chẳng hạn, vụ bạo hành về thể chất điển hình gần đây là trường hợp chị Hoàng Thị Nhiệm 49 tuổi ở Quảng Ngãi. Chị bị chồng đánh vỡ sọ, tử vong chỉ vì ốm đau không đi làm kiếm tiền nuôi chồng con. Cái chết thương tâm của chị để lại nhiều xót thương cho cuộc đời bất hạnh do chính người chồng gây ra⁽¹⁾. Một trường hợp khác là chị Nguyễn Thị Hương bị chồng Hoàng Văn Tuấn ở phường Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh bạo hành 10 năm. Chị bị tổn hại, suy kiệt cả về thể chất lẫn tinh thần; bản thân chị không có

⁽¹⁾ <http://m.vietgiaitri.com/xa-hoi/phap-luat/2012/11/nghi-an-bi-chong-bao-hanh-den-chet/>.

khả năng tự vệ; chỉ đến khi chị bị thương tích nghiêm trọng phải đi cấp cứu thì người phạm tội mới bị nghiêm trị. Vụ bạo hành của người chồng hồ Kim Văn Bình đánh chết vợ vì bị xảy thai cũng vậy.⁽²⁾

Thứ hai, bạo hành về tinh thần ngày càng diễn biến phức tạp, tăng lên trong gia đình Việt Nam hiện nay. Khác với bạo hành về thể chất, bạo hành tinh thần (chửi bới, mắng nhiếc, chiến tranh lạnh, im lặng không nói chuyện trong thời gian dài, dọa dẫm...) làm cho người vợ sống trong lo lắng, căng thẳng, trầm cảm, hoảng loạn. Hình thức bạo hành này không gây đau đớn, không tổn hại trực tiếp, không để lại những tai biến về thể chất, mà gây tổn hại tới xúc cảm, tình cảm, tâm lý của người phụ nữ. Nhiều người vợ do bị bạo hành tinh thần lâu ngày nên trầm cảm, tự vẫn. Bên cạnh đó còn có bạo hành về thu nhập (chỉ trích, miệt thị về thu nhập, coi thường nghề nghiệp...). Cả hai hình thức bạo hành này đều khó phát hiện. Sự bạo hành diễn ra dưới hình thức chỉ trích, đay nghiến, uy hiếp tinh thần, gây áp lực tâm lý căng thẳng, mệt mỏi, chán trường cho người vợ. Khi bước chân về nhà người phụ nữ luôn phải sống trong nỗi bức tức, lo sợ, thậm chí còn bị hoảng loạn. Điển hình là vụ bạo hành tinh thần đối với chị Thẩm ở Đống Đa Hà Nội. Người chồng nghi ngờ chị có quan hệ với bạn trai cũ; anh ta ép chị kể lại rồi

ghi âm, sao thành nhiều bản, mỗi bữa cơm lại mở ra. Chị Thẩm đã nhiều lần tìm đến cái chết bằng những viên thuốc ngủ mà không thành dẫn đến tâm thần hoảng loạn. Một trường hợp khác là chị Thu ở Ba Đình Hà Nội. Khi có thai chị báo cho chồng thì bị chồng nghi ngờ cái thai đó của người bạn trai cũ; chị bị chồng và gia đình nhà chồng ghẻ lạnh; chồng ly thân cho đến khi con được 2 tuổi thì chị không chịu nổi phải đâm đơn ra tòa ly dị⁽³⁾.

Bạo hành về tinh thần còn thể hiện ở bạo hành về tình dục (ép quan hệ tình dục khi bạn đời không muốn). Bạo hành này cũng đẩy người phụ nữ vào thế mất thăng bằng trong cuộc sống và sự đau ốm, suy kiệt về thể chất và tinh thần. Thực tế cho thấy, bạo hành về tình dục thường diễn ra khi người vợ bị đòi hỏi quan hệ tình dục quá nhiều, vượt giới hạn ham muốn, gây mệt mỏi, đau đớn và tâm lý sợ hãi. Hậu quả của bạo hành tình dục dẫn tới sự suy kiệt sức khỏe, bệnh tật, trầm cảm, làm suy giảm khả năng lao động của con người.

Chương trình “Nghiên cứu quốc gia về bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại Việt Nam” (được Chính phủ Việt Nam và Liên Hợp Quốc công bố gần đây

⁽²⁾ <http://citinews.net/phap-luat/tang-an-ga-chong-ho-bao-hanh-vo-den-chet-SKP3XWA/>

⁽³⁾ <http://antg.cand.com.vn/vi-vn/hosointepol/2012/10/79274.cand>

nhất) đã đưa ra những thông tin chi tiết về tỷ lệ bạo lực, tần suất, những yếu tố nguy cơ và hậu quả của bạo lực gia đình đối với phụ nữ. Chương trình đã phỏng vấn 4.838 phụ nữ từ 18 đến 60 tuổi, đại diện cho các nhóm nữ giới thuộc độ tuổi này trên các địa bàn dân cư ở Việt Nam. Con số đáng báo động từ kết quả phỏng vấn cho thấy: cứ 3 phụ nữ có gia đình hoặc từng có gia đình thì có 1 người (34%) cho biết từng bị chồng bạo hành thể xác hoặc tình dục; số phụ nữ có hoặc từng có gia đình đang phải chịu một trong hai hình thức bạo hành nói trên chiếm 9%; số phụ nữ từng là nạn nhân của bạo hành trong đời sống vợ chồng chiếm tới 58%; 1/4 số phụ nữ từng bị chồng bạo hành để lại thương tích hoặc bị thương tích nhiều lần⁽⁴⁾.

2. Hậu quả của bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay

Bạo hành phụ nữ gây ra những hậu quả xấu về sức khỏe phụ nữ. Nó gây thương tích, tàn tật, đặc biệt là ảnh hưởng nặng nề, trầm trọng đến sức khỏe sinh sản cho người phụ nữ (như các bệnh viêm nhiễm đường sinh sản, HIV/AIDS, rối loạn phụ khoa, nạo thai không an toàn, các biến chứng do nạo thai, sảy thai, trẻ sinh thiếu cân, thiếu tháng, thai chết lưu, hay các bệnh về tâm thần cho người phụ nữ như stress sau chấn thương, rối loạn, hoang loạn, mất trí nhớ...). Bạo hành phụ nữ còn gây ra hậu quả rất xấu, ảnh hưởng

ng nghiêm trọng đến đời sống trẻ em trong gia đình. Nhiều trẻ em bị phát triển lệch lạc, bất thường về tâm lý, hành vi và tính cách. Biểu hiện của sự phát triển lệch lạc là lo sợ, khiếp hãi, gặp ác mộng, thiếu tự tin trong giao tiếp xã hội, cục cằn, hung hăng, kết quả lao động sút kém...

Bạo hành phụ nữ là tiếng chuông báo động đối với sự suy thoái đạo đức gia đình và xã hội. Sự gia tăng về bạo hành phụ nữ trong gia đình hiện nay đang là tiếng chuông báo động đối với sự suy thoái đạo đức, nhân cách. Bạo hành phụ nữ xâm hại tới quyền con người và đi ngược trở lại luân lý xã hội, cản trở việc thực hiện mục tiêu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Bạo hành phụ nữ cản trở quá trình xây dựng và phát triển mục tiêu xây dựng gia đình văn hóa ở nước ta hiện nay. Mục tiêu sự nghiệp cách mạng nước ta hiện nay hướng tới giải phóng con người, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, chúng ta phải quan tâm đến xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, ấm no, hạnh phúc. Bạo hành phụ nữ là một trong những trở ngại lớn đối với việc thực hiện mục tiêu đó. Bởi vì, muốn xây dựng gia đình văn hóa, trước hết chúng ta phải xây dựng mối quan hệ vợ chồng bình đẳng,

⁽⁴⁾ Vũ Thị Kim Dung (2012), “Những định hướng nhằm xóa bỏ nạn bạo lực gia đình trên cơ sở giới”, *Kỷ yếu Hội Thảo Khoa học, Khoa Công tác xã hội, Đại học Sư phạm Hà Nội*.

hạnh phúc tôn trọng và thương yêu, sẽ chia những lúc khó khăn. Sự tồn tại của tệ nạn bạo hành phụ nữ đi ngược trở lại với công cuộc xây dựng gia đình văn hóa ở nước ta hiện nay.

Bạo hành phụ nữ còn là nguyên nhân làm cho trẻ em phát triển lệch lạc nhân cách. Gia đình là tổ ấm của mỗi người, là chỗ dựa cả về vật chất lẫn tình thần trong những lúc khó khăn, hoạn nạn; là trường học đầu đời của mỗi con người. Mỗi đứa trẻ được sinh ra, lớn lên và phát triển toàn diện dựa trên một nền tảng văn hóa gia đình lành mạnh và tràn đầy tình yêu thương, hạnh phúc. Thật là bất hạnh và đáng thương cho những trẻ em phải chứng kiến cảnh đau thương, tàn nhẫn ngay trong cách cư xử của chính người cha đối với mẹ của chúng. Bạo hành phụ nữ đã gây ra sự hoang mang, lo sợ và hoảng loạn của những trẻ em vô tội. Bản thân trẻ em có cảm giác không bình yên ngay trong chính ngôi nhà của mình. Vì thế, những trẻ em là nạn nhân sống trong gia đình có người mẹ bị bạo hành thường có tính cách phát triển bất thường cả về thể chất lẫn tinh thần; chúng thường biểu hiện thiếu tự tin trong giao tiếp hay nét mặt buồn rầu, ủ rũ... Điều này ảnh hưởng lớn tới tương lai của chúng và ảnh hưởng tới sự phát triển của xã hội. Do vậy, chúng ta phải có biện pháp phòng chống bạo hành phụ nữ để cho trẻ em có được môi trường thuận lợi trong sự phát triển nhân cách.

3. Nguyên nhân của bạo hành phụ nữ trong gia đình Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, tư tưởng gia trưởng ăn sâu vào lối sống, nếp nghĩ của nhiều người. Mặc dù chế độ phong kiến Việt Nam đã bị đẩy lùi, song tư tưởng trọng nam khinh nữ, tính gia trưởng vẫn còn rơi rớt lại; nó ảnh hưởng sâu đậm tới lối sống, nếp nghĩ và hành vi của một số người. Việc chuyển từ chế độ mẫu hệ sang chế độ phụ hệ có nguyên nhân kinh tế là do sự phân công lao động xã hội, tách chăn nuôi ra khỏi trồng trọt, người đàn ông phải săn bắn, thuần dưỡng gia súc, làm những việc nặng nhọc và trở thành người trụ cột trong gia đình; người phụ nữ ở nhà nuôi con, chăm sóc gia đình. Từ đó phụ nữ trở thành người phụ thuộc trong gia đình. Chế độ phong kiến lại nuôi dưỡng và tiếp biến tư tưởng đó. Trong chế độ đó, người đàn ông được coi trọng và đánh giá cao. Một bộ phận đàn ông tự ban cho mình quyền đánh đập, hành hạ vợ con bất chấp pháp luật.

Thứ hai, trình độ nhận thức, trình độ văn hóa của một số người chồng còn thấp kém, cổ hủ. Nhiều người chồng thất học, trình độ học vấn thấp, sống khép mình, không chịu học hỏi cái hay, cái đẹp trong cuộc sống, ít hiểu biết về pháp luật; thiếu công ăn việc làm. Điều đó làm cho họ tự ty, chán nản, mắc tệ nạn cờ bạc, rượu chè và các tệ nạn xã hội khác. Từ đó họ bất mãn, trút giận lên đầu vợ.

Thứ ba, năng lực làm chủ, năng lực tự vệ của nhiều chị em trong gia đình còn yếu kém. Bạo hành phụ nữ có nhiều nguyên nhân gây ra, có cả nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan. Nguyên nhân không chỉ do hủ tục, do nhận thức của người chồng, mà còn do cả năng lực tự chủ của người vợ. Bạo hành phụ nữ xảy ra có một phần nguyên nhân thuộc về người phụ nữ. Nếu phụ nữ có năng lực tự vệ, không chấp nhận hành vi bạo hành đối với cuộc sống của mình, biết đấu tranh chống lại hành vi, cách ứng xử thô bạo của chồng thì họ phần nào sẽ không phải gánh chịu nạn bạo hành. Kết quả điều tra phụ nữ bị bạo hành cho thấy, do nhận thức của họ còn chưa đúng đắn, còn có tư tưởng nhẫn nhịn cho êm ấm cửa nhà, không dám đấu tranh, tự biến mình thành nô lệ cho chồng, nên bị ức hiếp, hành hạ, đánh đập, mà vẫn cam chịu, không có ý thức đấu tranh, khai báo... Theo Hội thảo nghiên cứu quốc gia về bạo hành phụ nữ Việt Nam, có 87% số phụ nữ đã từng bị bạo hành chưa từng nghĩ tới trình báo chính quyền để được trợ giúp; do sợ xấu hổ, sợ mất con và sợ ly dị. Nhìn chung phụ nữ từng bị chồng bạo hành có tâm lý e ngại hoặc giấu diếm, một nửa trong số họ chưa từng nói với bất cứ ai về vấn đề mà mình phải hứng chịu cho tới khi được phỏng vấn, hoặc nếu có nói thì chỉ với các thành viên trong gia đình. Nhiều

phụ nữ còn cho rằng bạo lực trong quan hệ vợ chồng là chuyện "bình thường" và họ phải làm quen và chịu đựng vì "đạo" làm vợ và sự êm ấm gia đình. Các kết quả số liệu điều tra cho thấy, hầu hết phụ nữ bị bạo hành (87%) chưa bao giờ tìm kiếm sự trợ giúp từ các tổ chức xã hội. Chỉ khi bạo lực đã tới mức đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng thì họ mới tìm đến lãnh đạo địa phương. Đa số phụ nữ từng bị bạo hành do chồng gây ra đều có tâm lý chấp nhận. Họ cũng không có tâm lý tích cực, chủ động trong việc tiếp nhận thông tin, học tập, nâng cao vốn hiểu biết về xã hội, trong đó có việc cần nắm được những nội dung cần thiết trong Luật Phòng chống bạo lực gia đình. Chính yếu tố tâm lý nói trên trở thành một trong những nguyên nhân làm cho tình trạng bạo hành phụ nữ càng trở nên phức tạp và khó giải quyết.

Thứ tư, hoạt động của các tổ chức chính trị ở địa phương còn hạn chế. Nhiều nơi chính quyền địa phương còn có quan niệm chuyện mâu thuẫn trong gia đình là chuyện nhỏ, diễn ra thường ngày, không đáng quan tâm... Điều này không chỉ diễn ra ở các cấp chính quyền xã phường ở vùng nông thôn mà còn diễn ra ngay cả ở các vùng đô thị. Vì vậy, công tác tổ chức phổ biến pháp luật về chống bạo hành gia đình còn nhiều yếu kém; hơn nữa nhiều đàn ông nhận

thức kém đã tự cho mình cái quyền được hành hạ vợ con.

Thứ năm, tính nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi bạo hành phụ nữ còn thấp. Mặc dù bạo hành gia đình đã được luật pháp ghi nhận và quy định, song khung hình phạt quá nhẹ chưa đủ để răn đe, ngăn ngừa, giáo dục đối với các hành vi bạo hành. Chính vì vậy, nhiều hành vi bạo hành gia đình vẫn còn tái phát nhiều lần mà không được xử lý và khắc phục triệt để.

Kết luận

Bạo hành phụ nữ là tội ác, vi phạm sinh mệnh chính trị và quyền tự do của con người một cách nghiêm trọng, cần phải ngăn chặn kịp thời và giải quyết triệt để. Trên tinh thần đó, xã hội cần cứu trợ những phụ nữ bất hạnh trong cuộc sống hôn nhân và gia đình do chồng gây ra; đồng thời, cần có những biện pháp thích hợp để ngăn chặn, khắc phục tệ nạn bạo hành phụ nữ trong gia đình.

Như vậy, bạo hành phụ nữ xét về mặt đạo đức là một tội ác, xét về mặt xã hội là hành vi thiếu văn hóa và nhân văn. Vì vậy, việc ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn bạo hành phụ nữ có ý nghĩa quan trọng và hết sức lớn lao trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay. Để khắc phục và giải quyết triệt để tệ nạn này, chúng ta phải tiến hành đồng bộ các giải pháp chủ quan và khách quan. Có xóa bỏ tệ nạn bạo hành phụ nữ thì người phụ nữ mới

phát huy sức mạnh của mình trong gia đình và xã hội, góp phần quan trọng vào thực hiện mục tiêu cách mạng trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới ở nước ta hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Công Giao (1999), “Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ. Ý nghĩa và nội dung cơ bản”, Tạp chí *Khoa học về phụ nữ*, số 4.
2. Dương Thị Thanh Mai (2005), *Bạo lực giới trong gia đình Việt Nam*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
3. Lê Thị Quý (2000), “Bạo lực gia đình bất bình đẳng giới trong quan hệ giới”, Tạp chí *Khoa học về phụ nữ*, số 4.
4. Lê Thị (2001), “Bạo lực đối với phụ nữ là nguyên nhân hạn chế về sự tiến bộ và phát triển”, Tạp chí *Khoa học về phụ nữ*, số 4.
5. Đặng Bích Thủy (1997), “Bạo lực gia đình ở một số nước châu Á - Liên hệ với Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học về phụ nữ*, số 3.
6. *Luật phòng chống bạo lực gia đình của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 01 tháng 7 năm 2008.*
7. Hoàng Thị Hoa (2012), *Bạo lực giới trong gia đình Việt Nam nhìn từ góc độ triết học*, Luận văn thạc sỹ, chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.
8. <http://nld.com.vn/2012072010015544p0c1019/bi-kich-tu-bao-luc-gia-dinh.htm>
9. <http://hn.24h.com.vn/bao-hanh-tren-giuong-c64e773.html>

